**VIẾT**

**VIẾT BÀI VĂN THUYẾT MINH MỘT QUY TẮC HOẶC MỘT LUẬT LỆ TRONG TRÒ CHƠI HAY HOẠT ĐỘNG**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Kiểu bài văn thuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng biệt:**

- HS nắm được cấu trúc tương đối ổn định của kiểu bài viết thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.

- Viết bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động quen thuộc với mình hoặc được bản thân tìm hiểu kĩ qua sách báo và các phương tiện truyền thông khác.

**3. Phẩm chất:**

*- Chăm chỉ:* HS có ý thức vận dụng bài học vào các tình huống, hoàn cảnh thực tế đời sống của bản thân.

*- Trách nhiệm:* Làm chủ được bản thân trong quá trình học tập, có ý thức vận dụng kiến thức vào giao tiếp và tạo lập văn bản.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0, video

- Tranh ảnh về truyện ST, TT

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS huy động tri thức đã có để trả lời câu hỏi.

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1** |  |  |  |  | **B** | **Ị** | **T** | **M** | **Ắ** | **T** | **B** | **Ắ** | **T** | **D** | **Ê** |
| **2** |  |  |  |  |  | **T** | **H** | **Ả** | **D** | **I** | **Ề** | **U** |  |  |  |
| **3** |  | **C** | **H** | **Ơ** | **I** | **Đ** | **U** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **4** |  |  |  | **N** | **H** | **Ả** | **Y** | **B** | **A** | **O** | **B** | **Ố** |  |  |  |
| **5** |  |  |  |  |  | **T** | **Ế** | **T** |  |  |  |  |  |  |  |
| **6** |  |  |  |  |  |  | **T** | **H** | **Ổ** | **I** | **C** | **Ơ** | **M** |  |  |
| **7** | **T** | **R** | **Ố** | **N** | **T** | **Ì** | **M** |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** |  |  |  |  |  | **Đ** | **I** | **C** | **À** | **K** | **H** | **E** | **O** |  |  |
| **9** |  |  |  | **Đ** | **Ậ** | **P** | **N** | **I** | **Ê** | **U** |  |  |  |  |  |
| **10** |  | **C** | **H** | **Ơ** | **I** | **C** | **H** | **U** | **Y** | **Ề** | **N** |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  **Cách 1:** Gv tổ chức trò chơi ô chữ bí mật  Câu 1: Đây là trò chơi trong đó một người chơi sẽ bị bịt mắt và cố gắng bắt những người khác trong một phạm vi sân chơi giới hạn. Người bị bắt sẽ thua cuộc và phải thế chỗ cho người bắt.  Câu 2: Sắp xếp các kí tự sau để thành tên một hoạt động vui chơi trong dịp hè của trẻ em vùng nông thôn  ả/h/t/u/ề/i/d  Câu 3: Trò chơi diễn ra vào mùa xuân, sử dụng đu quay làm công cụ, người chơi thể hiện sự khéo léo, mạnh mẽ của mình.  Câu 4: Sắp xếp các kí tự sau để thành tên một trò chơi  ả/o/a/b/b/n/h/y/ố  Câu 5: Đây là một dịp được mong đợt nhất trong năm của người Việt Nam.  Câu 6: Đây là tên một hội thi nổi tiếng ở Đồng Vân?  m/t/ơ/h/ổ/c/i  Câu 7: Cũng gọi là **chơi 5-10** là trò chơi phổ biến của trẻ em, số lượng người chơi không hạn chế (nhưng ít nhất là ba). Mục đích là một người đi tìm còn những người kia lẩn trốn.  Câu 8: Trò chơi dùng 2 cây tre, trên đó cột hai cái khấc cũng bằng [tre](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tre) làm bàn đạp để đứng lên đó đi thay chân.  Câu 9: Trò chơi treo một chiếc niêu đất lên và nhiệm vụ của người chơi là phải đập vỡ nó với một chiếc gậy.  Câu 10: Trò chơi còn gọi là chơi chắt, dùng 1 quả bóng tung lên nhặt lấy que chuyền rồi chụp bóng.  **Cách 2:** Nhớ lại một trò chơi hoặc một hoạt động mà các em đã từng tham gia, chứng kiến hoặc biết đến qua sách báo, truyền hình  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  + HS nghe và trả lời  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  + HS trình bày sản phẩm thảo luận, thuật lại ngắn gọn  + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá  *GV dẫn dắt vài bài:* Các em ạ, các từ khóa hàng ngang các em vừa tìm được đó chính là những trò chơi hoặc hoạt động. Vậy làm thế nào để viết được bài văn thuyết minh về các quy tắc, luật lệ trong các trò chơi hay hoạt động đó? Cô trò chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu tiết… | Học sinh tham gia trò chơi |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các yêu cầu đối với bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được các yêu cầu của bài vănthuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| ***NV: Gv hướng dẫn học sinh tìm hiểu yêu cầu đối vói bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động***  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Bài văn thuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động cần đáp ứng những yêu cầu gì?*  ***+*** *Tại sao phải giới thiệu hoàn cảnh diễn ra và đối tượng tham gia trò chơi hay hoạt động?*  ***+*** *Khi tham gia trò chơi hay hoạt động, việc tìm hiểu ý nghĩa của nó có tác dụng gì?*  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs quan sát, suy nghĩ  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày;  - GV gọi HS nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **I. *Yêu cầu đối vói bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hoặc hoạt động***  - Giới thiệu được những thông tin cần thiết về trò chơi hay hoạt động (hoàn cảnh diễn ra, đối tượng tham gia)  - Miêu tả được quy tắc hoặc luật lệ trò chơi hay hoạt động, nêu rõ trình tự các bước cần thực hiện trong trò chơi hay hoạt động đó.  - Nêu được vai trò của trò chơi hay hoạt động đó với con người.  - Nêu được ý nghĩa của trò chơi hay hoạt động đó. |

**Hoạt động 2: Đọc và phân tích bài viết tham khảo**

**a. Mục tiêu:** Nắm được các đặc điểm của bài văn thuyết minh

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV: Hướng dẫn học sinh phân tích mẫu**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV giới thiệu: Bài viết tham khảo giới thiệu về trò chơi: Chơi chuyền. Bài viết thông tin một cách tương đối chi tiết về quy tắc (cách chơi), luật lệ, tác dụng và ý nghĩa của trò chơi.  Cho HS xem video về trò chơi chuyền để HS dễ hình dung khi đọc bài tham khảo.  - GV yêu cầu HS thảo luận theo những câu hỏi sau:  *+ Người viết giới thiệu đối tượng tham gia và hoàn cảnh diễn ra như thế nào?*  *+ Những chi tiết nào giới thiệu về quy tắc (cách chơi)*  *+ Chi tiết nào nói lên luật lệ trò chơi?*  *+ Tác dụng của trò chơi?*  *+ Ý nghĩa của trò chơi?*  - HS lập dàn ý cho bài viết theo gợi ý.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **II. Phân tích bài viết tham khảo**  + Đối tượng: những bạn gái; không gian: đầu ngõ, dưới bóng tre, góc sân nhà.  + Quy tắc: từ 2 – 6 người, đồ chơi gồm 10 que, 1 quả bóng; người chơi tung quả bóng đồng thời nhặt que chuyền, đi từ bàn 1 đến bàn 10, mỗi bàn có một bài đồng dao khác nhau; hết 10 bàn và 1 vòng tính là một ván.  + Luật lệ: khi đến lượt chuyền, không bắt được quả hay que chuyền sẽ mất lượt; đối phương sẽ được chơi. Tính thắng thua bằng tỉ số hoàn thành các ván.  + Tác dụng: khéo léo, nhanh tay, nhanh mắt, gắn kết, củng cố tinh thần đoàn đội, vui vẻ, hòa đồng.  + Ý nghĩa: nét đẹp văn hóa dân gian người Việt. |

**Hoạt động 3: Thực hành viết theo các bước**

**a. Mục tiêu:**

- Kiểu bài văn thuyết minh về một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động

- HS viết được bài văn thuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động đã từng tham gia, từng được chứng kiến hoặc được đọc, xem qua, nghe sách báo, truyền hình, truyền thanh.

Nắm được cách viết bài văn

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV: Hướng dẫn học sinh Thực hành viết theo các bước**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  + GV yêu cầu HS xác định mục đích viết bài, người đọc.  + Hướng dẫn HS lựa chọn đề tài.  + GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm, tìm ý cho bài viết theo Phiếu học tập sau:  Nhiệm vụ: Tìm ý cho bài văn thuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động  Gợi ý: Để nhớ lại các chi tiết, hãy viết tự do theo trí nhớ của em (một trò chơi hoặc hoạt động)  PHIẾU TÌM Ý   |  |  | | --- | --- | | Trò chơi hoặc hoạt động gì? |  | | Diễn ra ở đâu? Lứa tuổi nào thường tham gia? | ........................ | | Trò chơi hay hoạt động đó thực hiện như thế nào (dụng cụ, cách thức chơi)? | ........................ | | Trò chơi hay hoạt động đó có luật gì? | ........................ | | Trò chơi đó có tác dụng gì với con người? | ........................ | | Trò chơi đó có ý nghĩa gì? | ........................ |   - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2: Hướng dẫn học sinh viết bài, sửa bài**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  + Y*êu cầu học sinh viết thành một bài văn hoàn chỉnh (ở nhà hoặc trên lớp)*  *+ Hướng dẫn dùng bảng kiểm để tự kiểm tra, điều chỉnh bài viết; sau đó dùng bảng kiểm để nhận xét bài của bạn*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi  - Gv quan sát, hỗ trợ  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Thực hành viết theo các bước**  **1. Trước khi viết**  - Lựa chọn đề tài  - Tìm ý  - Lập dàn ý   1. **Viết bài, chỉnh sửa bài viết**   - Dựa bào dàn ý viết thành một bài văn hoàn chỉnh  - Cần đảm bảo đặc điểm của kiểu bài thuyết minh một quy tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động |

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Gợi ý chỉnh sửa** |
| Giới thiệu được những thông tin cần thiết về trò chơi hay hoạt động | Nếu bài viết chưa giới thiệu được tên trò chơi hay hoạt động, hoàn cảnh diễn ra, đối tượng tham gia,... thì cần bổ sung. |
| Miêu tả rõ ràng quy tắc, luật lệ của trò chơi hay hoạt động | Bổ sung thông tin hoặc điều chỉnh các câu, đoạn cho mạch lạc. |
| Nêu được tác dụng, ý nghĩa của trò chơi hay hoạt động | Nếu việc nêu tác dụng, ý nghĩa trò chơi hay hoạt động còn sơ sài hoặc chưa chính xác thì cần bổ sung hoặc điều chỉnh. |
| Đảm bảo yêu cầu chính tả, diễn đạt | Rà soát lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,... trong bài viết và chỉnh sửa. |